

Số: 01 /KL-TTT

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 01 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Về nợ đọng xây dựng cơ bản, tình hình thu hồi nợ tạm ứng
và quyết toán công trình xây dựng tại UBND thị xã Đức Phổ,
giai đoạn từ năm 2020 - 3/2023

Thực hiện Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh ban hành Quyết định số 50/QĐ-TTT ngày 27/3/2023 về thanh tra chuyên đề nợ đọng xây dựng cơ bản, tình hình thu hồi nợ tạm ứng và quyết toán công trình xây dựng tại 05 huyện: Mộ Đức, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Ba Tơ, Minh Long và thị xã Đức Phổ; Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND thị xã Đức Phổ từ ngày 24/7/2023 đến ngày 12/8/2023.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 97/BC-ĐTT ngày 10/10/2023 và Báo cáo bổ sung số 99/BC-ĐTT ngày 26/01/2024 của Trưởng đoàn thanh tra; giải trình của UBND thị xã Đức Phổ tại Báo cáo số 196/BC-UBND ngày 10/11/2023 và Công văn số 238/UBND ngày 25/01/2024, Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Đức Phổ là thị xã ven biển nằm ở phía Nam tỉnh Quảng Ngãi, phía Bắc giáp huyện Mộ Đức và huyện Nghĩa Hành, phía Tây giáp huyện Ba Tơ, phía Nam giáp thị xã Hoài Nhơn và huyện An Lão (*tỉnh Bình Định*), phía Đông giáp biển đông; có 15 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 07 xã và 08 phường, với diện tích tự nhiên khoảng 372,76 km², dân số hiện nay khoảng 150.927 người.

2. Giai đoạn từ năm 2020 đến tháng 03/2023, UBND thị xã đã triển khai thực hiện đầu tư xây dựng 372 công trình với tổng số vốn được phân bổ 1.098,649 tỷ đồng. Thị xã Đức Phổ đang tập trung quy hoạch, phát triển kinh tế nhanh và bền vững; ưu tiên phát triển công nghiệp ứng dụng công nghệ cao, du lịch nghỉ dưỡng biển, nông nghiệp công nghệ cao gắn với bảo vệ môi trường. Huy động nguồn lực đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng, phát triển thị xã Đức Phổ theo hướng đô thị mang bản sắc riêng. Đầu tư phát triển văn hóa xã hội tương xứng với đầu tư phát triển kinh tế, thực hiện hiệu quả chương trình an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

3. Trong giai đoạn 2020 đến tháng 3/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành thanh tra và có Kết luận số 13/KLTT-SKHĐT ngày 12/01/2023 về việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, thực hiện các dự án đầu tư; bố trí vốn đối ứng và tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản các công trình thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tại thị xã Đức Phổ (*giai đoạn 2016 - 2020*); trong đó, kết luận UBND các xã, phường phải hoàn trả ngân

sách cấp trên do quyết toán vượt tỷ lệ cơ cấu vốn theo quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh với số tiền là 8,844 tỷ đồng; đến nay, UBND các xã mới thực hiện nộp trả 2,281 tỷ đồng/8,844 tỷ đồng, số tiền còn lại chưa thực hiện 6,563 tỷ đồng.

- Kiểm toán nhà nước Khu vực III đã thực hiện kiểm toán ngân sách địa phương thị xã Đức Phổ trong năm 2021 và đã ban hành Thông báo số 450/TB-KVIII ngày 07/9/2022; trong đó, kết luận thu hồi nộp ngân sách nhà nước 303,203 triệu đồng, giảm thanh toán 96,512 triệu đồng. Đến thời điểm ngày 31/5/2023, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã đã thực hiện dứt điểm theo Thông báo Kiểm toán.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc phân bổ vốn và xử lý nợ đọng vốn xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/3/2023

a) Về tình hình phân bổ vốn

- Năm 2020, căn cứ vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, UBND thị xã phân bổ 115,45 tỷ đồng (*nguồn vốn phân cấp 26,450 tỷ đồng¹; vốn thu từ tiền sử dụng đất 44 tỷ đồng²; vốn cân đối ngân sách thị xã 45 tỷ đồng³*) để thực hiện đầu tư.

- Năm 2021, trên cơ sở Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được Hội đồng nhân dân thị xã phê duyệt tại Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 17/12/2021; điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 18/11/2022, UBND thị xã phân bổ 164,4 tỷ đồng⁴ để bố trí trả nợ quyết toán dự án hoàn thành 30,35 tỷ đồng, công trình chuyển tiếp 105,32 tỷ đồng, khởi công mới 28,732 tỷ đồng,

- Năm 2022, UBND thị xã phân bổ 338,003 tỷ đồng⁵ để bố trí trả nợ quyết toán dự án hoàn thành 50,618 tỷ đồng, công trình chuyển tiếp 35,914 tỷ đồng khởi công mới 251,471 tỷ đồng.

- Năm 2023 phân bổ 152,414 tỷ đồng⁶ để trả nợ quyết toán dự án hoàn thành 12,339 tỷ đồng, công trình chuyển tiếp 96,129 tỷ đồng, khởi công mới 28,559 tỷ đồng, bố trí cho nhiệm vụ quy hoạch 5,3 tỷ đồng, Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) 9,087 tỷ đồng, bố trí công tác chuẩn bị đầu tư 01 tỷ đồng.

Qua thanh tra cho thấy:

- Hàng năm UBND thị xã chưa ưu tiên phân bổ đủ vốn đầu tư XDCB cho các dự án hoàn thành (*năm 2020 là 16,729 tỷ đồng, năm 2021 là 7,028 tỷ đồng,*

¹ Trả nợ quyết toán dự án hoàn thành 1,738 tỷ đồng, công trình chuyển tiếp 5,634 tỷ đồng, khởi công mới 19,078 tỷ đồng.

² Trả nợ quyết toán dự án hoàn thành 13,364 tỷ đồng, công trình chuyển tiếp 14,836 tỷ đồng, khởi công mới 15,8 tỷ đồng.

³ Công trình chuyển tiếp 17,8 tỷ đồng, khởi công mới 27,2 tỷ đồng.

⁴ 26,5 tỷ đồng vốn phân cấp, vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất 74 tỷ đồng, vốn cân đối ngân sách thị xã 25 tỷ đồng, vốn hỗ trợ mục tiêu của tỉnh 38,9 tỷ đồng.

⁵ 28,552 tỷ đồng vốn phân cấp, 83,171 tỷ đồng nguồn thu tiền sử dụng đất, vốn cân đối ngân sách thị xã 20 tỷ đồng, vốn hỗ trợ mục tiêu của tỉnh 206,28 tỷ đồng.

⁶ 27,727 tỷ đồng vốn phân cấp, 104,687 tỷ đồng nguồn thu tiền sử dụng đất, vốn xây dựng cơ bản tập trung 20 tỷ đồng.

năm 2022 là 2,722 tỷ đồng, năm 2023 là 1,330 tỷ đồng)⁷ là thực hiện không đúng quy định tại điểm a khoản 4 Điều 51 Luật Đầu tư công năm 2019.

- Đối với 148 công trình đã quyết toán do UBND các xã, phường làm Chủ đầu tư, nợ đọng xây dựng cơ bản 31,651 tỷ đồng⁸; UBND các xã, phường lập, trình kế hoạch vốn đầu tư công hằng năm và UBND cấp xã quyết định đầu tư nhưng chưa xem xét toàn diện về khả năng huy động và cân đối nguồn vốn đầu tư công và các nguồn vốn khác của địa phương theo quy định khoản 6 Điều 36, khoản 2 Điều 48 Luật Đầu tư công 2019 nên dẫn đến nợ đọng công trình.

b) Về nợ đọng và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản

Tổng số nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh đến ngày 31/12/2019 là 26,332 tỷ đồng/65 công trình (vốn ngân sách xã, phường là 26,332 tỷ đồng). Tổng số nợ đọng xây dựng cơ bản đến thời điểm 31/3/2023 là 65,546 tỷ đồng/176 công trình, trong đó: Vốn ngân sách thị xã 33,895 tỷ đồng/28 công trình; vốn ngân sách xã, phường 31,651 tỷ đồng/148 công trình. Tính đến tháng 10/2023 UBND thị xã đã bố trí trả nợ 35,575 tỷ đồng/32 công trình⁹, hiện nay còn nợ đọng 29,971 tỷ đồng của 144 công trình. Đến thời điểm thanh tra, UBND các xã, phường đã ban hành kế hoạch cam kết trả nợ đến năm 2025 (Chi tiết có Phụ lục số 01 kèm theo).

Qua thanh tra cho thấy:

- Tuy phát sinh nợ đọng trong xây dựng cơ bản đối với các công trình do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã làm Chủ đầu tư, nhưng đến tháng 10/2023 UBND thị xã đã xử lý trả nợ xong.

- UBND các xã, phường chưa xây dựng kế hoạch trả nợ vốn đối ứng ngân sách xã, phường thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo Kết luận thanh tra số 13/KLTT-SKHĐT ngày 12/01/2023 của Sở Kế

⁷ - Năm 2020: Nguồn vốn ngân sách huyện 14 công trình đã hoàn thành chưa quyết toán, bố trí 122,343 tỷ đồng/139,072 tỷ đồng, chưa bố trí trả nợ 16,729 tỷ đồng (Quyết định số 5911/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND huyện Đức Phổ về việc giao kế hoạch vốn năm 2020).

- Năm 2021: Nguồn vốn ngân sách thị xã 03 công trình đã hoàn thành chưa quyết toán, bố trí 46,4 tỷ đồng/53,428 tỷ đồng, chưa bố trí trả nợ 7,028 tỷ đồng (Quyết định số 3774/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND thị xã Đức Phổ về việc giao kế hoạch vốn năm 2021).

- Năm 2022: Nguồn vốn ngân sách thị xã 02 công trình đã hoàn thành chưa quyết toán, bố trí 23,751 tỷ đồng/26,473 tỷ đồng, chưa bố trí trả nợ 2,722 tỷ đồng (Quyết định số 14178/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND thị xã Đức Phổ về việc giao kế hoạch vốn năm 2022).

- Năm 2023: Nguồn vốn ngân sách cấp thị xã: 04 công trình đã hoàn thành chưa quyết toán, bố trí 25,236 tỷ đồng/26,566 tỷ đồng, chưa bố trí trả nợ 1,33 tỷ đồng (Quyết định số 7163/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND thị xã Đức Phổ về việc giao kế hoạch vốn năm 2022).

⁸ Trong đó: Vốn đối ứng ngân sách xã 11,414 tỷ đồng/14 công trình (phường Nguyễn Nghiêm), vốn thuộc chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 0,016 tỷ đồng/01 công trình và vốn thuộc chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 20,221 tỷ đồng/133 công trình;

⁹ (i) Trong năm 2020 nợ đọng là 16,729 tỷ đồng/14 công trình. Số nợ đọng phát sinh trong năm này đã được UBND thị xã đã bố trí trả nợ 16,729 tỷ đồng/14 công trình tại các Quyết định số 4867/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư năm 2020 (đợt 3), Quyết định số 9558/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 (đợt 1). (ii) Trong năm 2021 nợ đọng là 7,028 tỷ đồng/03 công trình. Số nợ đọng phát sinh trong năm này đã được UBND thị xã đã bố trí trả nợ 7,028 tỷ đồng /03 công trình tại Quyết định số 9558/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 (đợt 1). (iii) Trong năm 2022 nợ đọng là 2,722 tỷ đồng/02 công trình. Số nợ đọng phát sinh trong năm này đã được UBND thị xã đã bố trí trả nợ 2,722 tỷ đồng/02 công trình tại Quyết định số 7163/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023. (iv) Trong năm 2023 nợ đọng là 1,330 tỷ đồng/04 công trình. Số nợ đọng phát sinh trong năm này đã được điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 tại Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 của Hội đồng nhân dân thị xã, Quyết định số 4063/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của UBND thị xã.

hoạch và đầu tư (đến nay UBND các xã mới thực hiện nộp trả 2,281 tỷ đồng/8,844 tỷ đồng, số tiền còn lại chưa thực hiện 6,563 tỷ đồng).

2. Việc tạm ứng và thu hồi nợ tạm ứng (trừ chi phí GPMB): Kết quả thanh tra cho thấy:

- Tính đến thời điểm thanh tra, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã chưa thu hồi nợ tạm ứng quá hạn công trình Đường Quốc lộ 1A - Mỹ Á - KCN Phố Phong (giai đoạn I) với số tiền 810,97 triệu đồng là chưa thực hiện đúng theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/5/2018 của Bộ Tài chính; điểm d khoản 5 Điều 10 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ về quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư và theo Hợp đồng đã ký kết.

- Có 06/88 công trình¹⁰ do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã làm đại diện Chủ đầu tư không có kế hoạch giải phóng mặt bằng là không đủ điều kiện tạm ứng vốn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

3. Việc thanh, quyết toán dự án hoàn thành

Theo hồ sơ thể hiện từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/3/2023 trên địa bàn thị xã có 239 dự án, công trình chủ đầu tư đề nghị quyết toán với tổng giá trị 715,042 tỷ đồng; tổng giá trị quyết toán 713,898 tỷ đồng, cắt giảm 1,144 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 0,16% so với số đề nghị quyết toán). Số dự án đã hoàn thành nhưng chưa phê duyệt quyết toán 01 dự án, với tổng giá trị đề nghị quyết toán 10,479 tỷ đồng (dự án này vẫn còn trong thời hạn quyết toán).

Qua thanh tra cho thấy, công tác lập, thẩm tra và trình phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành còn một số sai sót như sau:

- Có 41/239 công trình chủ đầu tư chậm lập báo cáo quyết toán từ 01 đến 09 tháng¹¹ là thực hiện chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước (Chi tiết có Phụ lục số 02 kèm theo).

- Đối với Công trình Nhà văn hóa, sân thể thao Long Thạnh 1 do Ban quản lý chương trình mục tiêu quốc gia phường Phố Thạnh làm chủ đầu tư, UBND phường Phố Thạnh chậm phê duyệt báo cáo quyết toán 02 tháng là thực hiện chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước

- Công trình Kênh tiêu Công Gò Mướp đi Cầu Cháy do Ban Quản lý chương trình mục tiêu quốc gia xã Phố Châu làm Chủ đầu tư trong quá trình triển

¹⁰ (1) Hệ thống thoát nước trung tâm đô thị Đức Phổ. (2) Khơi thông, cải tạo dòng chảy sông Cầu Bàu, Đức Phổ. (3) Cầu Đập Mỏ Côi và đường dẫn. (4) Đầu tư khẩn cấp Kè chống sạt lở bờ tả sông Thoá. (5) Đầu tư XD hạ tầng khu xử lý liên hợp chất thải rắn; Hạng mục: Đường dẫn đường ĐP-Km7. (6) Tuyến đường Trà Câu - Km7 (Giai đoạn 2).

¹¹ Năm 2020 có 23/114 dự án chủ đầu tư chậm lập báo cáo quyết toán từ 01 đến 09 tháng; Năm 2021 có 9/63 dự án chủ đầu tư chậm lập báo cáo quyết toán từ 01 đến 05 tháng; Năm 2022 có 9/55 dự án chủ đầu tư đều chậm lập báo cáo quyết toán 01 tháng.

khai thi công có phát sinh khối lượng, Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan đã lập biên bản xử lý kỹ thuật ngày 19/9/2019. Tuy nhiên, Chủ đầu tư không chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan lập hồ sơ điều chỉnh trình người quyết định đầu tư phê duyệt trước khi thực hiện mà thi công theo Biên bản xử lý kỹ thuật là thực hiện không đúng theo quy định tại Điều 84 Luật Xây dựng 2014 về điều chỉnh thiết kế xây dựng.

4. Tiến độ thi công công trình

Kiểm tra 38 công trình do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã làm Chủ đầu tư, có 10/38 công trình (*chiếm tỷ lệ 26,31%*) thi công chậm tiến độ từ 01 tháng đến 21 tháng so với hợp đồng ký kết (*Chi tiết có Phụ lục số 03 kèm theo*).

5. Công tác bảo hành, bảo trì

Qua kiểm tra hồ sơ liên quan đến công tác bảo hành, bảo trì của 43 công trình đã quyết toán dự án hoàn thành, cho thấy: Thời gian bảo hành và mức tiền bảo hành của các công trình cơ bản đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 và Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ. Tuy nhiên, có 21/43 công trình được kiểm tra do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã thực hiện không lập quy trình bảo trì công trình xây dựng là không đúng quy định theo Điều 38 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 và Điều 31 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ (*Chi tiết có Phụ lục số 04 kèm theo*).

6. Kết quả kiểm tra tính chính xác về các chi phí đã quyết toán vốn đầu tư hoàn thành của 18 công trình do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã và UBND các xã, phường làm chủ đầu tư

Tại 18 công trình Chủ đầu tư, tư vấn giám sát và nhà thầu thi công xây lắp đã nghiệm thu, thanh toán, quyết toán tăng so với thực tế thi công với tổng số tiền 1.073.353.000 đồng, cụ thể:

- Do công tác lập dự toán công trình không chính xác làm tăng khối lượng một số hạng mục công việc và thực tế thi công một số công việc không đúng theo thiết kế được duyệt, nhưng trong quá trình nghiệm thu các bên không kiểm tra, tính toán khối lượng theo đúng thực tế thi công mà nghiệm thu theo khối lượng dự toán dẫn đến thanh toán, quyết toán tăng khối lượng với số tiền 944.277.000 đồng. Điển hình như:

+ Đối với Công trình Trường Mầm non Phở Nhơn do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Đức Phở làm Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện có sai phạm trong công tác lập dự toán không đúng thiết kế, thi công không đúng kích thước của một số chi tiết công trình nhưng Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan không phát hiện, đã nghiệm thu thanh toán cho nhà thầu với tổng số tiền 197.320.000 đồng

+ Đối với Công trình Kênh tiêu Cống Gò Mướp đi Cầu Cháy do Ban Quản lý chương trình mục tiêu quốc gia xã Phở Châu làm Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện có sai phạm trong công tác lập dự toán tính tăng khối lượng so với thiết kế và thi công không đúng kích thước của một số chi tiết công trình;

tính tăng khối lượng đá hộc lát khan chít mạch giữa thực tế thi công và khối lượng quyết toán nhưng Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan không phát hiện, đã nghiệm thu thanh toán cho nhà thầu với tổng số tiền 180.002.000 đồng.

- Do Chủ đầu tư đã nghiệm thu, thanh toán, quyết toán tăng các chi phí với tổng số tiền 129.076.000 đồng (*trong đó: Tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật 53.313.000 đồng; chi phí giám sát thi công xây dựng 27.720.000 đồng và chi phí Quản lý dự án 43.049.000 đồng, chi phí thẩm tra quyết toán 4.994.000 đồng*).

(Chi tiết có Phụ lục số 05 kèm theo)

III. KẾT LUẬN, NGUYÊN NHÂN, TRÁCH NHIỆM

1. Kết luận

a) Việc phân bổ vốn và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/3/2023

- Trong quá trình xây dựng và phân bổ kế hoạch vốn, UBND thị xã Đức Phổ trình HĐND thị xã phê duyệt Kế hoạch vốn đầu tư hàng năm chưa ưu tiên bố trí đủ kế hoạch vốn XDCB cho 23 công trình hoàn thành với số tiền phải bố trí là 27,809 tỷ đồng (*năm 2020 là 14 công trình, với số vốn phải bố trí là 16,729 tỷ đồng; năm 2021 là 03 công trình, với số vốn phải bố trí là 7,028 tỷ đồng; năm 2022 là 02 công trình, với số vốn phải bố trí là 2,722 tỷ đồng, năm 2023 là 04 công trình, với số vốn phải bố trí là 1,330 tỷ đồng*) là thực hiện chưa đúng theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 51 Luật Đầu tư công 2019.

- UBND các xã, phường chưa xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản số tiền 29,971 tỷ đồng đối với 144 công trình thuộc ngân sách UBND xã, phường là thực hiện chưa đúng theo Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công và theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 51 Luật Đầu tư công 2019; chưa kịp thời xây dựng lộ trình trả nợ theo Công văn số 2208/UBND-KTTH ngày 12/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh.

b) Việc tạm ứng và thu hồi nợ tạm ứng

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã cho nhà thầu thi công tạm ứng vốn đối với 06 công trình không có kế hoạch giải phóng mặt bằng là thực hiện chưa đúng theo điểm b khoản 1 Điều 8 Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính và chưa thu hồi tạm ứng quá hạn công trình Đường Quốc lộ 1A - Mỹ Á - KCN Phở Phong (giai đoạn I) số tiền 810,97 triệu đồng là chưa thực hiện đúng theo khoản 5 Điều 1 Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/5/2018 của Bộ Tài chính, điểm d khoản 5 Điều 10 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ và theo Hợp đồng đã ký kết.

c) Việc thanh, quyết toán dự án hoàn thành

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng (*nay là Phòng Quản lý đô thị*) thị xã trong quá trình thẩm định dự toán chưa chính xác làm tăng giá trị dự toán được duyệt của 18 công trình do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã

và UBND các xã, phường, Ban quản lý thực hiện Chương trình MTQG các xã, phường làm Chủ đầu tư.

- Các Chủ đầu tư chậm lập báo cáo quyết toán 41 công trình từ 01 đến 09 tháng là thực hiện chưa đảm bảo quy định tại Điều 21 Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính (*trong đó: UBND các xã, phường 34 công trình; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã 06 công trình; Phòng Quản lý đô thị 01 công trình*).

- Công trình Nhà văn hóa, sân thể thao Long Thạnh 1 do Ban quản lý chương trình mục tiêu quốc gia phường Phổ Thạnh làm chủ đầu tư, UBND phường Phổ Thạnh chậm phê duyệt báo cáo quyết toán 02 tháng là thực hiện chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính.

- Công trình Kênh tiêu Công Gò Mướp đi Cầu Cháy, Chủ đầu tư không lập hồ sơ điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công và dự toán trình người quyết định đầu tư phê duyệt trước khi thực hiện là thực hiện không đúng quy định tại Điều 84 Luật Xây dựng 2014 về điều chỉnh thiết kế xây dựng; Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã khi thẩm tra hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành vẫn không phát hiện ra sai sót này là thực hiện không đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 14 Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã và UBND các xã, phường, Ban quản lý thực hiện Chương trình MTQG các xã, phường trong quá trình nghiệm thu không kiểm tra tính toán khối lượng theo đúng thực tế thi công, theo hồ sơ thiết kế được duyệt và bản vẽ hoàn công mà nghiệm thu theo khối lượng dự toán tính tăng dẫn đến thanh toán tăng giá trị của 18 công trình với số tiền 1.073.353.000 đồng.

d) Tiến độ thi công: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã chưa kịp thời chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thi công xây lắp đẩy nhanh tiến độ dẫn đến có 10 công trình thi công chậm tiến độ từ 01 tháng đến 21 tháng so với Hợp đồng.

e) Công tác bảo hành, bảo trì: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã không lập quy trình bảo trì công trình xây dựng đối với 21/43 công trình được kiểm tra là thực hiện chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 và Điều 31 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.

2. Nguyên nhân

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến sai phạm, trong đó do các nguyên nhân chính như sau:

- Do nguồn thu ngân sách xã, phường và các khoản đóng góp của nhân dân để bố trí vốn đối ứng khi xây dựng các công trình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới khó khăn, trong khi đó UBND thị xã phải bố trí nhiều kinh phí để khắc phục thiệt hại về giao thông, thủy lợi do hậu quả các đợt mưa, bão vào tháng 10, 11 năm 2020, hụt thu cân đối ngân sách năm 2021, dành các

nguồn kinh phí để thực hiện nhiệm vụ phát triển đô thị sau khi cấp có thẩm quyền công nhận huyện Đức Phổ lên thị xã nên dẫn đến nợ đọng.

- Do năng lực chuyên môn nghiệp vụ của Chủ tịch UBND các xã, phường, Ban quản lý thực hiện Chương trình MTQG các xã, phường; Thủ trưởng phòng: Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã còn hạn chế, dẫn đến việc tham mưu đôi lúc chưa kịp thời, còn để xảy ra sai sót trong lĩnh vực đầu tư công và lĩnh vực xây dựng cơ bản theo đúng quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm

a) Trách nhiệm của UBND thị xã, trong đó Chủ tịch UBND thị xã (*giai đoạn từ 01/01/2020 đến ngày 31/3/2023*) là người đứng đầu về các nội dung sai sót trong quá trình lập, tham mưu trình HĐND thị xã phân bổ, quyết định giao kế hoạch vốn đầu tư công, tạm ứng vốn, quyết toán vốn dự án hoàn thành và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch chịu trách nhiệm trong công tác tham mưu để xảy ra sai sót trong công tác lập kế hoạch đầu tư công, phân bổ, bố trí kế hoạch vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản; thẩm tra hồ sơ quyết toán Công trình Kênh tiêu Công Gò Mướp đi Cầu Cháy không đúng quy định.

c) Phòng Quản lý đô thị chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ trong quá trình thẩm định tăng khối lượng của 18 công trình dẫn đến làm tăng giá trị dự toán và quyết toán với kinh phí 944.277.000 đồng; chậm lập báo cáo quyết toán 01 công trình¹².

d) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ trong quá trình lập hồ sơ dự toán, nghiệm thu, thanh toán và lập quyết toán tăng khối lượng của 08 công trình để xảy ra sai phạm với số tiền quyết toán tăng 652.480.000 đồng và chậm trễ trong việc lập báo cáo quyết toán 06 công trình¹³, ứng vốn cho nhà thầu khi chưa đủ điều kiện...

đ) UBND các xã, phường, Ban quản lý thực hiện Chương trình MTQG các xã, phường chịu trách nhiệm của Chủ đầu tư đối với 10 công trình để xảy ra sai phạm với số tiền quyết toán tăng 420.873.000 đồng, việc để nợ đọng xây dựng cơ bản, chậm lập báo cáo quyết toán và quyết toán dự án theo quy định (*Chi tiết có Phụ lục số 06 kèm theo*).

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Trong quá trình thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành 18 quyết định để thu hồi vào ngân sách nhà nước số tiền sai phạm phát hiện qua thanh tra là

¹² Công trình Khắc phục khẩn cấp hư hỏng các công trình do cơn bão số 9, số 10 gây ra trên địa bàn thị xã, năm 2020 chậm 1 tháng.

¹³ 06 công trình: Khu dân cư mới Lô Tượng thôn Tập An Bắc, xã Phổ Văn; Hạng mục: San nền, hệ thống thoát nước và thiết kế phân lô đất ở chậm 06 tháng; Khu dân cư giáp đất trạng, Nam Phước, xã Phổ Vinh chậm 4 tháng; Đầu tư khẩn cấp kè chống sạt lở bờ Nam sông Trà Câu, đoạn qua xã Phổ Minh thị xã Đức Phổ chậm 2 tháng; Đường Phổ Thuận - Phổ Nhơn (ĐH.42D) (giai đoạn 2) chậm 1 tháng; Khởi thông, cải tạo dòng chảy sông cầu Bàu, thị xã Đức Phổ chậm 1 tháng; Hệ thống thoát nước đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ đường Nguyễn Nghiêm đến giáp điểm đầu giai đoạn 1) chậm 1 tháng

1.073.353.000 đồng (nộp thông qua Tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh tại Kho bạc Nhà nước). Đến nay, các đơn vị đã thực hiện nộp đầy đủ số tiền này vào Tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi.

V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Căn cứ Điều 118 Luật Thanh tra năm 2022 và các quy định của pháp luật có liên quan; xét tính chất và mức độ sai phạm, Chánh Thanh tỉnh kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh:

1. Yêu cầu Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ triển khai thực hiện các nội dung sau:

a) Chỉ đạo Trưởng phòng Quản lý đô thị chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư rà soát lại các sai phạm của các nhà thầu đối với 18 công trình nêu trong Kết luận thanh tra này, nếu còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính thì lập biên bản vi phạm hành chính và tham mưu Chủ tịch UBND thị xã xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp xử phạt bổ sung theo quy định tại Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng.

b) Chỉ đạo Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, các phòng, ban và UBND các xã, phường chấn chỉnh, chấm dứt các sai phạm trong công tác lập, phân bổ kế hoạch đầu tư công hàng năm đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành; chấn chỉnh công tác tạm ứng vốn khi chưa có kế hoạch giải phóng mặt bằng theo quy định; chấn chỉnh việc thẩm tra hồ sơ quyết toán còn để xảy ra sai phạm.

c) Chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, phường thực hiện dứt điểm việc thanh toán nợ đọng XDCB theo kế hoạch cam kết trả nợ đến năm 2025 đã ban hành; khẩn trương nộp số tiền còn lại chưa thực hiện 6,563 tỷ đồng theo Kết luận thanh tra số 13/KLTT-SKHĐT ngày 12/01/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

d) Trong công tác quản lý đầu tư và xây dựng, chỉ đạo việc khắc phục:

- Trưởng phòng Quản lý đô thị chú trọng kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô của dự án đầu tư theo đúng mục tiêu đã phê duyệt. Tăng cường công tác thẩm định dự án, thiết kế - dự toán, nhất là thẩm định về tính chính xác khối lượng và các chi phí của dự toán công trình.

- Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch chú trọng thẩm tra tính chính xác các chi phí xây lắp, chi phí khác trong quyết toán dự án hoàn thành; tham mưu UBND thị xã xem xét không tiếp tục giao chủ đầu tư các công trình tiếp theo đối với những đơn vị không chấp hành tốt công tác quyết toán dự án hoàn thành.

- Các chủ đầu tư: (1) Chấp hành đúng các quy định hiện hành về trình tự thủ tục đầu tư công trình, ký kết hợp đồng và nghiệm thu, thanh, quyết toán, nhất là việc quyết toán chi phí xây lắp của công trình đảm bảo chính xác, đúng thực tế thi công, không để thất thoát ngân sách nhà nước; (2) Tập trung rà soát, xử lý hồ sơ báo cáo quyết toán các dự án hoàn thành còn tồn đọng, chưa quyết toán để phân loại có biện pháp xử lý dứt điểm.

e) Nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm của UBND thị xã và cá nhân Chủ tịch, các Phó Chủ tịch từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/3/2023 về những thiếu sót,

vi phạm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; báo cáo kết quả kiểm điểm cho Sở Nội vụ để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh để xem xét, xử lý trách nhiệm theo thẩm quyền.

Chủ trì họp kiểm điểm trách nhiệm của lãnh đạo các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường, Ban quản lý thực hiện Chương trình MTQG các xã, phường về các nội dung sai sót, tồn tại, vi phạm nêu trong Kết luận thanh tra để xác định mức độ vi phạm, xử lý trách nhiệm theo quy định; trong đó, đối với Công trình Kênh tiêu Công Gò Mướp đi Cầu Cháy do Ban quản lý thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xã Phổ Châu làm Chủ đầu tư đến mức phải xem xét, thi hành kỷ luật.

Đồng thời, chỉ đạo Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường, Ban quản lý thực hiện Chương trình MTQG các xã, phường tổ chức họp kiểm điểm làm rõ trách nhiệm đối với công chức, viên chức thuộc quyền quản lý của mình về những vi phạm đã nêu trong Kết luận thanh tra để xem xét mức độ vi phạm, xử lý theo quy định.

2. Sau khi nhận được Kết luận thanh tra yêu cầu Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ ban hành kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra này; tổ chức niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở trong 15 ngày liên tục. Sau 30 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận này phải báo cáo kết quả thực hiện (*kèm theo tài liệu, chứng cứ chứng minh*) cho Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp, kiểm tra, đôn đốc, báo cáo theo quy định.

3. Giao Chánh Văn phòng thực hiện công khai Kết luận thanh tra trên Cổng Thông tin điện tử cơ quan theo quy định; Trưởng phòng Nghiệp vụ 2 theo dõi, kiểm tra, đôn đốc về thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 103 Luật Thanh tra năm 2022, Chánh Thanh tra kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xử lý kiến nghị và chỉ đạo tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (*báo cáo*);
- Chủ tịch UBND tỉnh (*báo cáo*);
- Cục II - Thanh tra Chính phủ;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND thị xã Đức Phổ;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng và các Phòng Nghiệp vụ;
- Lưu: VT, Hồ sơ ĐTT.



Phạm Xuân Duệ